

Số: 26/BC- BCD

Việt Hưng, ngày 10 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO CÔNG TÁC AN TOÀN THỰC PHẨM

Báo cáo 6 tháng ☒ Báo cáo năm ☐

Kính gửi: Phòng Y tế thành phố Hạ Long
Trung tâm Y tế Hạ Long

1. Thống kê nguồn lực quản lý ATTP tuyến xã và Trung tâm y tế:

1. Thông tin hành chính:

1.1. Cán bộ, nhân viên làm công tác ATTP:

(a) Tổng số cán bộ, nhân viên: 06 người

- Trung tâm TTYT:người

- Tuyến xã/phường: 02 người

(b) Phân loại (ghi số người vào cột tương ứng):

Cán bộ	Số lượng (người)	
	TTYT	TYT
(1) Chuyên trách		
(2) Kiểm nhiệm		1
(3) Quản lý		
(4) Chuyên môn/kỹ thuật		
(5) Khác (ghi rõ): biết phải, tăng cường...		

(c) Trình độ học vấn (ghi số người vào cột tương ứng):

Cán bộ	Số lượng (người)	Số lượng (người)
	TTYT	TYT
(1) Sau đại học		
(2) Đại học		1
(3) Cao đẳng, trung cấp		
(4) Khác (ghi rõ)		

1.3. Thiết bị văn phòng của bộ phận được phân công nhiệm vụ bảo đảm ATTP

Tên trang thiết bị	Số lượng
(1) Máy tính (chiếc)	0

1.4. Năng lực kiểm nghiệm

Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Số lượng
(1) Xét nghiệm chỉ tiêu hóa lý (chỉ tiêu):	0

(2) Xét nghiệm chỉ tiêu vi sinh (chỉ tiêu):	0
---	---

2. Thông tin số cơ sở thực phẩm

T T	Nội dung báo cáo	Tuyến xã		
		Tổng số cơ sở trên địa bàn xã (Cơ sở)	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND xã (Cơ sở)	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện/tổng số cơ sở phải cấp GCN (Cơ sở)
1	Cơ sở sản xuất thực phẩm (bao gồm cả cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh)		4	1
2	Cơ sở kinh doanh thực phẩm		26	
3	Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống	18 (3 bếp ăn lớp Mầm Non độc lập)		
4	Cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố	10		
Tổng cộng:		28	25	

II. Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn xã

1. Quản lý, chỉ đạo:

TT	Nội dung hoạt động	Kết quả	
		Số lượng	Ghi chú
1	BCĐLN ATTP phường/xã/thị trấn do Chủ tịch UBND làm Trưởng ban:	1	
2	Họp BCĐLN ATTP	2	
3	Hội nghị triển khai, tổng kết của BCD		

2. Thông tin, truyền thông

TT	Tên hoạt động/hình thức	Kết quả	
		Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)	70	
2	Phát thanh loa, đài (tin/bài/phóng sự)	52 lượt	
3	Băng rôn, khẩu hiệu	2	
4	Tranh áp – phích/Posters		
5	Tờ gấp/tờ rơi	60	
6	Tài liệu khác (ghi rõ):.....		

3. Hoạt động kiểm tra, giám sát

3.1. Số lượng đoàn: 02

3.2. Số cơ sở được kiểm tra, giám sát (cơ sở): 01

3.3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyên xã				
		SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KI dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Tổng cộng
1	Tổng số cơ sở	2	25	18	10	55
2	Cơ sở được kiểm tra, giám sát	0	11	5	14 lượt/10 cơ sở	30
	Đạt (số cơ sở/%)	1	11	3	8	37
	Vi phạm (số cơ sở/%)	0	0	2	0	5
3	Xử lý vi phạm					
3.1	Phạt tiền:				0	0
	- Số cơ sở:		0	2		
	- Tiền phạt (đồng):			1.500.000		
3.2	Xử phạt bổ sung:			0		0
	- Đình chỉ hoạt động (*)			0		0
	- Tịch thu tang vật...			0	0	0
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):			0	0	0
	- Buộc thu hồi (2*)			0		.0
	- Khác (ghi rõ):....				2 cơ sở Nhắc nhở	0

(2*) Tổng hợp các trường hợp đầu môi xit lý và chuyên cấp trên quyết định

4. Kiểm nghiệm thực phẩm

TT	Loại xét nghiệm nhanh	Kết quả xét nghiệm mẫu				
		Tổng số mẫu xét nghiệm (mẫu)	Mẫu đạt		Mẫu không đạt	
			Số lượng	%	Số lượng	%

1	Hóa lý	6	6	100		
2	Vì sinh	0				

5. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh (số lượng/%)
		Năm nay	Năm trước	
1	Số vụ (vụ)	0	0	
2	Số mắc (người)	0	0	
3	Số tử vong (người)	0	0	
4	Số vụ ≥ 30 người mắc	0	0	

6. Kinh phí triển khai hoạt động về ATTP

TT	Nguồn kinh phí	Số lượng (triệu đồng)	Ghi chú
1	Ngân sách từ Chương trình mục tiêu y tế - dân số	0	
2	Ngân sách từ địa phương	0	
3	Nguồn kinh phí khác (ghi rõ)...	0	
Tổng cộng			

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm:

Nhìn chung công tác ATTP tại địa phương đã và đang được UBND phường tích cực triển khai nhiệm vụ đồng bộ và quyết liệt theo phân cấp và đã đạt được một số kết quả sau:

- Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; hoạt động truyền thông, tuyên truyền đa dạng về hình thức, nội dung qua đó đã nâng cao nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, đảng viên và nhân dân trên địa bàn phường về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Ngăn chặn việc lưu thông, buôn bán và sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, hóa chất, kháng sinh cấm trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn phường.

- Qua việc kiểm tra, giám sát và lấy mẫu thực phẩm xét nghiệm nhanh không thấy sử dụng các chất cấm trong thực phẩm.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh về ATTP, niềm tin của người tiêu dùng đối với sản phẩm thực phẩm an toàn.

- Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị của phường về công tác quản lý ATTP được tăng cường và có hiệu quả.

Trong 5 tháng đầu năm, trên địa bàn phường Việt Hưng không xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm

2. Tồn tại:

UBND phường đã tích cực triển khai nhiệm vụ theo phân cấp, tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện còn khó khăn như: Cán bộ làm công tác

ATTP là kiểm nhiệm, không có trình độ về chuyên ngành nên nên các hoạt động kiểm tra, giám sát còn hạn chế.

- Công tác kiểm tra về ATTP còn thiếu phương tiện để kiểm nghiệm, chủ yếu dựa vào cảm quan của người kiểm tra và và kit test xét nghiệm nhanh một số thực phẩm chỉ là định tính...

- Thực phẩm cung cấp cho Nhân dân trên địa bàn chủ yếu là tự cung tự cấp nên việc kiểm soát thực phẩm còn hạn chế.

- Một số cơ sở, hộ gia đình kinh doanh nhỏ lẻ chưa thực sự tuân thủ đúng các quy định an toàn thực phẩm. Ý thức của một số hộ kinh doanh nhỏ lẻ chưa cao.

- Các cơ sở thức ăn đường phố hoạt động ngoài giờ hành chính, thời gian và địa điểm kinh doanh không cố định, khó khăn trong công tác kiểm tra, giám sát.

- Không có kinh phí để triển khai các hoạt động.

3. Kiến nghị:

Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các phòng ban tăng cường phối hợp triển khai tuyên truyền: kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ phụ trách đảm bảo an toàn thực phẩm cấp xã, phường.

- Có chế độ phụ cấp cho cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công tác ATTP của các địa phương.

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu BCD.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNGBAN**



Mai Thị Thu Hiền
(Phó Chủ tịch UBND phường)